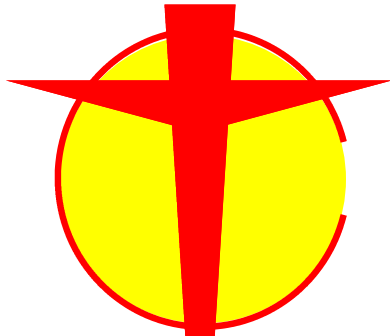




CURSILLO

VIỆT NAM - ÂU CHÂU

SỐ 179 ■ tháng 4 – 2013

Nội Dung

- Lá Thư Phong Trào
- Suy niệm tĩnh tâm
(Lm Giuse Nguyễn Văn Zien)
- Đức Tin mở lối ...
(THL)
- Ánh mắt yêu thương
(Marie - Thérèse Ánh Tuyết)
- Đọc Thánh Kinh
(Duy-Ấn Đoàn Quốc Khánh)
- Một đức tin phục vụ âm thầm
(XB K28)
- Niềm tin Phục sinh
(Hoành Lan)
- Đường chiều Emmau
(Trần Nguyên Bình)
- Có một thời
(một cursillista)
- Mùa Hoa (thơ)
(NC)

SINH HOẠT HÀNG THÁNG

Trường Huấn Luyện :

Chúa nhật 12/05/2013
14g30—16g30

Ultreya :

Chúa nhật 26/05/2013
14g30—16g30

Cursillo

Le Mouvement des Cursillos de la diaspora Vietnamienne en Europe

<http://cursillo.free.fr>
<http://cursillovnau.free.fr>
eMail : duongermont@gmail.com



Mission Catholique Vietnamienne
38 Rue des Épinettes
75017 Paris—FRANCE

Tel. +33 (0) 981 896 701
Fax. +33 (0) 156 802 268
<http://www.giaoxuvnparis.org>

Lá thư phong trào

Thưa Quý Anh Chị Cursillistas thân mến,

Chắc hẳn từ ngày 13/03/2013, Quý Anh Chị đã không ngừng dâng lời cảm tạ lên Thiên Chúa Toàn Năng là Cha đã ban cho Giáo Hội của Ngài một Vị Giáo Hoàng đáng kính, tạ ơn Thần Khí Thiên Chúa đã soi sáng các Đức Hồng Y, nhanh chóng tuyên chọn được một Đức Giáo Hoàng với nhiều tiềm năng mới cho Giáo Hội, tạ ơn Thầy Chí Thánh, Đấng đã dựng lên giáo hội trên tảng đá Phêrô và đã soi sáng Đức Giáo Hoàng Phanxicô chấp nhận làm người Kế Vị thứ 266 vị Tông Đồ đã được Ngài trao cho chìa khóa mở cửa Nước Trời. Chúng ta cũng cảm tạ ơn Chúa đã hướng dẫn, che chở và ban nhiều hồng ân xuống cho Đức Giáo Hoàng tiền nhiệm, Biển Đức XVI vững vàng chèo lái con thuyền Giáo Hội vượt qua rất nhiều sóng gió của cái thời khủng hoảng, cái thời mà các cánh cửa hỏa ngục của ác quỷ đã rung động ráo riết nhắm vào Giáo Hội trên mọi mặt, cả đạo lẫn đời.

Đến nay thì chúng ta đã có Đức Giáo Hoàng Phanxicô. Một kỷ nguyên mới hứa hẹn sẽ mở ra với Giáo Hội. Hẳn rằng, từ ngày 13/03 đến nay, Quý Anh Chị Cursillistas chúng ta đã theo dõi tin tức của Tòa Thánh và của các hãng truyền thông thế tục và đã biết khá rõ về tiểu sử của Đức Jorge Mario Bergoglio. Ngài đặc cử Giáo Hoàng đã gây nhiều ngạc nhiên trong cũng như ngoài Giáo Hội. Ngài có cái đặc điểm là có nhiều "cái đầu tiên" gắn liền với danh tánh ngài. Ngài là vị Giáo Hoàng đầu tiên xuất thân từ Dòng Tên; ngài là vị Giáo Hoàng đầu tiên lấy tước hiệu là Phanxicô; ngài là vị Giáo Hoàng đầu tiên không phải là người Âu Châu; Ngài là vị Giáo Hoàng đầu tiên đến từ Nam Mỹ... Qua quan sát và theo dõi những thái độ, phát biểu và hành động của ngài trong non tháng đầu tiên của triều đại ngài, chúng ta đã được ngài thông báo đường hướng của ngài một cách khẳng định "Tôi muốn một Giáo Hội nghèo cho những người nghèo" trong bài nói chuyện với báo chí thế giới (16/03/2013). Điểm thứ hai ngài khẳng định bằng lời nói và việc làm là "Đức khiêm nhường" : cho đến nay, sau gần một tháng là Giáo Hoàng, là chủ nhân toàn thể thành quốc Vatican, mà ngài còn ở cư xá, nhà trọ Sancta Martha dành cho các Đức Hồng Y về dự Mật Nghị bầu Giáo Hoàng. Ngài di chuyển bằng xe công vụ, hay đi bộ từ Thánh Đường này qua Thánh Đường khác. Ngài rửa chân cho các trẻ em phạm pháp mà hầu hết là ngoại đạo... Ngài cũng thể hiện cung cách đơn sơ, khiêm nhường, giữ gìn bản sắc giám mục là người tiếp nối sứ vụ Tông Đồ dù có lên đến ngôi Giáo Hoàng : ngài không thay đổi khẩu hiệu và huy hiệu cũng như thánh giá đeo ngực lúc còn làm giám mục của ngài. Cụ thể ngài đã lấy gương khiêm nhường của Đức Trinh Nữ Maria và Thánh Giuse đã nhất mực hạ mình, khiêm nhường, "xin vâng" cho dù chưa hiểu rõ Thánh Ý Thiên Chúa. Ngài cũng vạch cho ta thấy rõ, chính Thiên Chúa là đấng đã nêu gương khiêm nhường cho chúng ta khi Ngài hạ mình đến với chúng ta. Ngài đã nhẫn nại chờ đợi chúng ta trở lại với Ngài. Đi xa hơn nữa, Đức Giáo Hoàng đã nói rõ Khiêm nhường là khuôn vàng, thước ngọc cho chúng ta : "Nếu chúng ta không hạ thấp mình xuống, không khiêm nhường, thì chúng ta không phải là Kitô hữu" (ĐGH Phanxicô, bài giảng lễ Truyền Tin 08/04/2013).

Hơn lúc nào hết, chúng ta hãy đáp lời yêu cầu khẩn thiết của ngài ngay trong những phút giây đầu tiên nhận lãnh Ngài Thánh Phêrô, Đức Giáo Hoàng Phanxicô đã xin giáo dân của ngài cầu nguyện và ban phép lành cho ngài trước khi ngài ban phép lành Urbi et Orbi cho thế giới. Và trong mỗi dịp ngài tiếp xúc với các giáo dân, ngài đều xin tất cả hãy cầu nguyện cho ngài vì ngài "rất cần". Cầu nguyện cho Giáo Hội, cho Đức Thánh Cha là bổn phận của các cursillistas chúng ta (x. Sách Chỉ Nam, giờ tông đồ).

Bước vào Tháng Hoa, chúng ta hãy chạy đến cùng Đức Trinh Nữ Maria là Mẹ Giáo Hội, là Mẹ chúng ta để phó dâng lên Mẹ thân xác, linh hồn, xin Mẹ cầu bầu cùng Thiên Chúa xuống ơn trung kiên, bền vững cho chúng ta để chu toàn nhiệm vụ rao truyền Tin Mừng đến cho mọi người.

Habemus papam

Suy niệm tĩnh tâm mùa chay 2013

- L.M. Joseph Nguyễn Văn Viên -

Thưa anh chị em, anh chủ tịch phong trào mời tôi chia sẻ bài suy niệm tĩnh tâm mùa chay năm nay theo sứ điệp mùa chay 2013 của đức thánh cha Biển-Đức 16 « Tin trong Đức-Mến khơi dậy lòng Bác-Ái ». Khi đọc sứ điệp này, tâm tư tôi bị đánh động bởi từ ngữ « khơi dậy ».

Tôi muốn mời anh chị em, chúng ta hãy cùng nhau xin Chúa Thánh Thần « khơi dậy » nơi mỗi người chúng ta : Ân Sủng của Niềm Tin, Ân Sủng của Tình Yêu, Ân Sủng của tình huynh đệ, Ân Sủng của hành trình ngày thứ tư : Lòng bác ái.

I. Trước hết là khơi dậy ân sủng của niềm tin

Tin là gặp gỡ Đức Ky-Tô và bước theo Đức Ky-Tô, là sống như Đức Ky-Tô bằng yêu thương hòa trộn với hy sinh quên mình. Vậy anh chị em đã thực sự gặp gỡ Đức Ky-Tô chưa ? Nếu gặp rồi, có còn ở lại trong Ngài không ? Đây là dấu chỉ giúp ta biết đã gặp gỡ Đức Ky-Tô ?

Tôi xin đưa ra bốn dấu chỉ :

1. Có tâm tình và lòng hâm mộ lắng nghe Lời Chúa, suy niệm Lời Chúa. Lắng nghe Lời Chúa nghĩa là vâng lời Chúa và thực hiện lời Chúa. Nghe Lời Chúa nghĩa là lắng nghe lời Đức Ky-Tô là Ngôi Lời nhập thể. Hãy tìm xem đoạn thánh kinh nào ? Lời phúc âm nào đã ăn rễ sâu vào tâm hồn ta ?

2. Lời Chúa có làm thay đổi ý nghĩa của đời sống ta không ? Có băng bó chữa lành khi ta bị thương tích không ? Có nâng đỡ, chở che khi ta bị thử thách không ?

3. Cảm nghiệm Đức Ky-Tô lớn lên trong ta còn cái tôi trong ta thì nhỏ bé đi. Như thánh Gio-an tiên hô đối với Đức Ky-Tô (Mt 18,1-4), nói cách khác đi là trở nên trẻ nhỏ. Đó cũng là vẻ đẹp của đơn sơ, khiêm nhường :

- Khiêm nhường trong đời sống bình dị : Chu toàn những công việc hàng ngày.
- Khiêm nhường trong thái độ ứng xử : Nếu có được ơn gì là do Thiên Chúa thương ban.
- Khiêm nhường phó thác trọn vẹn vận mạng trong tay Chúa : Xin vâng Thánh Ý Chúa trong mọi hoàn cảnh : đau khổ hay hạnh phúc, thất bại hay thành công.

4. Thực sự tái sinh trong Chúa như Ni-cô-đê-mô. Như cảm nghiệm của các anh chị tân tòng hay cảm nghiệm sau khi lãnh nhận bí tích hòa giải.

Nếu chúng ta đã gặp gỡ Chúa rồi thì xin Ngài khơi dậy trong ta niềm tin đơn sơ, trong sáng :

- Đức tin đơn sơ, trong sáng không suy tính, không do dự nhưng cương quyết bắt tay vào việc làm, vì đức tin không có việc làm là đức tin chết.
- Đức tin đơn sơ, trong sáng thúc đẩy ta lập tức lên đường, đồng tâm nhất trí với nhau. Niềm tin chân thực loại trừ xung khắc bất đồng, dẫn đến đoàn kết hợp tác, cùng nhau làm việc tốt phục vụ Chúa và phục vụ tha nhân.
- Đức tin đơn sơ, trong sáng không lùi bước trước khó khăn, có những sáng kiến tuyệt vời, táo bạo.

- Đức tin đơn sơ, trong sáng có sự nhẹ nhàng, tế nhị, kính trọng. Đức thánh cha Biển-Đức 16 có nói : « Đức tin chính là ý thức về tình yêu Thiên Chúa, một tình yêu đã lộ rõ nơi trái tim bị đâm thấu của đức Giê-su trên thập giá, và Đức-tin ấy đến phiên mình sẽ làm nảy nở sinh tình yêu thương ».

II. Đức tin như một lời đáp trả tình yêu Thiên Chúa

Xin Chúa khơi dậy Ân sủng của Tình Yêu : Tình yêu hiệp thông, tình yêu dâng hiến, tình yêu cứu độ, tình yêu thương xót.

- Tình yêu hiệp thông : Ba Ngôi Thiên Chúa kết hiệp với nhau trong tình yêu. Tình yêu đó khiến cho Ba Ngôi trở nên một. Đây là điều mà Chúa Giê-su đã nhiều lần khẳng định: « Ta và Cha là một », « Xin cho chúng nên một như Cha ở trong Con và như Con ở trong Cha (Gio-an, 17, 21). Nên một trong tư tưởng, nên một trong hành động, nên Chúa Giê-su luôn làm theo Thánh ý Chúa Cha: « Nếu anh em giữ các điều răn của Thầy, anh em sẽ ở lại trong tình thương của Thầy, như Thầy đã giữ các điều răn của cha Thầy và ở lại trong tình thương của Người » (Gio-an 15, 10) và Chúa Thánh Thần cũng không làm gì ngoài ý muốn của Chúa Giê-su : « Chúa Thánh Thần sẽ tôn vinh Thầy, vì Người sẽ loan báo cho anh em những điều Thầy đã dạy ». Sự hiệp thông trọn vẹn « Ai thấy Thầy là thấy Chúa Cha » (Gio-an 14, 9).
- Tình yêu dâng hiến : Chúa Cha có gì thì ban cho Chúa Con tất cả - Chúa Cha ban cho Chúa Con chính bản thân mình, nên Chúa Con là hình ảnh của Chúa Cha - Chúa Cha đã thương trần gian đến nỗi ban con một của Ngài
- Tình yêu ban ơn cứu độ : Tất cả những gì Chúa làm là mong đem ơn cứu độ cho loài người, cho tất cả mọi người, không trừ một ai. Tình yêu của Chúa không phải là thứ cảm tính nhất thời, đem đến an ủi nhất thời nhưng là tình yêu đem đến ơn cứu độ, đem đến hạnh phúc thực sự và vĩnh cửu cho con người.
- Tình yêu thương xót : Chúa là tình yêu thương xót - tình yêu thương xót của Chúa luôn hiện diện trong mọi biến cố xảy đến với chúng ta. Cả những biến cố bề ngoài có vẻ như dữ dội, như một cột lửa muốn thiêu rụi tất cả, như một cơn bão muốn nhận chìm tất cả. Tình yêu thương xót của Thiên Chúa theo chúng ta trong cuộc sống thường ngày, trong từng nơi chốn cụ thể. Trong từng giây phút cụ thể, trong từng hoàn cảnh cụ thể, trong lịch sử cụ thể của đời người.

Đức thánh cha Biển-Đức đã nhấn nhủ : « nhưng đối với Thiên Chúa, nếu chúng ta chỉ đơn thuần đón nhận tình yêu nhưng không của Ngài thì chưa đủ. Ngài không chỉ yêu thương chúng ta, Ngài còn muốn lôi kéo chúng ta đến với Ngài, muốn biến đổi chúng ta theo một cách sâu xa đến nỗi như thánh Phao-lô, chúng ta có thể thốt lên rằng : « tôi sống, nhưng không còn là tôi sống, mà là Đức Ky-tô sống trong tôi. » (Ga-lát 2,20).

III. Xin Chúa khơi dậy nơi chúng ta ân sủng của tình huynh đệ

Là Ky-Tô hữu, chúng ta là thân thể máu thịt của Chúa Ky-Tô, là thành phần của giáo hội, là chi thể của cộng đoàn giáo xứ. Là cursillista, chúng ta là anh chị em trong phong trào.

Chúng ta là cursillista không phải cho riêng mình mà cùng với anh chị em của mình. Tình huynh đệ ấy đã được nuôi dưỡng và huấn luyện trong khóa ba ngày : sinh hoạt chung, ăn chung, ở chung và học tập chung. Khóa học đó và qua ultreya cùng hội nhóm tạo nên một mối tình thân giữa anh chị em chúng ta với nhau. Nhưng đôi khi vì lý do này hay lý do khác đã khiến cho tình huynh đệ ấy giảm, ý thức phong trào vơi cạn, thì cuộc tĩnh tâm mùa chay là cơ hội quý báu để khơi dậy tình huynh đệ vốn là điều rất cần thiết trong giây phút hồi tâm này, trong tinh thần hoán cải và tình yêu thương tha thứ trong chân lý.

Đức thánh cha Biển-Đức nói : « Đức tin là việc nhận biết chân lý (1Tm 2,4) ; đức ái huynh đệ là bước đi, là sống trong chân lý (Ep 4, 15). Nhờ đức tin, chúng ta cùng đi vào mối tương quan, tình bằng hữu với Thiên Chúa; nhờ đức ái, mối tình huynh đệ này được sống động và được nuôi dưỡng (Gio-an 15, 14) ».

Thưa anh chị em, trên cõi đời này, đôi khi anh chị em chúng mình đều như những người lữ hành « Emmaus » đang nâng những bước chân mệt mỏi... và chúng ta, những người bạn đồng hành chuyện vãn với nhau, tìm cách động viên nhau, cũng là lúc chúng ta đang tìm cách vực dậy chính mình. Gánh nặng tâm hồn còn nặng hơn ngàn lần gánh nặng thể xác. Đã đến lúc phải khơi dậy tình huynh đệ tương thân tương ái. Những gì chúng ta làm cho anh chị em cũng là cách chúng ta tìm phương thuốc chữa đau buồn cho chính mình. Chúa Giê-su đã nói : « Người ta cứ dẫu này là nhận biết các con là môn đệ Thầy, là các con yêu thương nhau ». Để xây dựng nước Chúa, cần những người có trái tim yêu thương. Trong số những người có trái tim yêu thương, tôi thấy có nhiều người trong anh chị em. Trong những năm qua số người tham gia công tác từ thiện càng đông. Người âm thầm, kẻ công khai. Người góp của, kẻ góp công. Tôi thấy anh chị em đang phấn đấu để ở lại trong tình yêu Chúa Tôi thấy anh chị em đang rèn luyện để trở nên người hữu tâm. Anh chị em đang khơi dậy tình huynh đệ : « Một tay nắm lấy Chúa, một tay nắm lấy anh em » để cùng nhau sống hành trình ngày thứ tư.

IV. Khơi dậy ân sủng của hành trình ngày thứ tư :

Với 4 hành trang : Gắn bó mật thiết với Chúa - Tâm hồn đơn sơ phó thác – Tình liên đới – Trái tim biết cảm thương

- ♦ Hành trình ngày thứ tư của người cursillista là sự gắn bó mật thiết với Chúa - Đây là hành trình quan trọng nhất – Người được sai đi phúc âm hóa môi trường phải gắn bó mật thiết với Đấng sai mình. Sự gắn bó mật thiết trong cầu nguyện là nguồn mạch, bảo đảm tính trung thực, là chìa khóa thành công của sứ vụ - Chúa Giê-su đã nêu gương về điểm này khi người luôn cầu nguyện với Chúa Cha, Đấng đã sai Người.
- ♦ Hành trình ngày thứ tư của người cursillista là tâm hồn đơn sơ, phó thác. Ý thức sự nghèo nàn thiếu thốn, sự mỏng dòn của mình. Ý thức đó giúp ta tin tưởng phó thác nơi Chúa. Mọi thành công đều là của Chúa, nhờ Chúa. Những thành công do tài sức con người sẽ mau tàn. Chỉ có công trình của Chúa mới bền vững. Vì thế đơn sơ, phó thác là hành trang rất cần thiết cho ngày thứ tư. Không mang theo gì của loài người, chỉ mang theo niềm tin yêu, phó thác vào Thiên Chúa. Đó chính là mang theo tất cả vì có Chúa là có tất cả.

- ♦ Hành trình ngày thứ tư của người cursillista là tình liên đới. Chúng ta xin Chúa khơi dậy tình huynh đệ. Chúng ta được sai đi với tinh thần của phong trào, với chương trình của cộng đoàn. Vì thế lời chứng của một cá nhân chưa đủ sức thuyết phục. Cần có sự đồng tâm nhất trí của một tập thể lời chứng mới đáng tin và đánh động con tim. Chính qua tình liên đới với cộng người và mọi người mà Tin Mừng dễ dàng được đón nhận.
- ♦ Hành trình ngày thứ tư của người cursillista là trái tim biết cảm thương. Hôm nay cũng như mọi thời, Chúa Giê-su sai chúng ta đặc biệt đến với những người đau yếu bệnh tật, hoang đàng, tội lỗi, đến với những người kém may mắn ở đời, những người bị xã hội bỏ quên. Để đến với những người an hem bé nhỏ, chúng ta phải có trái tim biết cảm thương. Mang trong mình trái tim của Thiên Chúa luôn chạnh lòng thương xót khi nhìn thấy đám dân bơ vơ vất vưởng, túng thiếu, đói khát cơm bánh, đói khát tình người, đói khát Lời Chúa.
- ♦ Hôm nay đây, trước mặt Chúa, hồi tâm để hiểu rằng muốn việc tông đồ có kết quả, ta phải gắn bó mật thiết với Chúa, phó thác mọi sự cho Chúa, đồng thời phải có tình liên đới và nhất là phải biết cảm thương anh chị em đồng loại. Một tình yêu anh chị em trong tình yêu mến Chúa, để sau ngày tĩnh tâm, ra về sống ngày thứ tư theo lời huấn từ đầu tiên của đức thánh cha Phan-xi-cô : « Hãy đi xây dựng giáo hội bằng cách tuyên xưng đức tin qua lối sống ». « Hãy đi trong sự hiện diện của Chúa, trong ánh sáng của Chúa ».

Ra đi để xây dựng hội thánh Chúa bằng những viên đá sống động, tức là những viên đá đã được Chúa Thánh Thần xức dầu. Hãy xây dựng hội thánh, hiền thê của Đức Ky-tô mà đá góc tường chính là Ngài.

Hãy xây dựng hội thánh Chúa bằng cách tuyên xưng Chúa Giê-su Ky-tô để đáp trả Lời Người rằng : « Thầy là Đấng Ky-tô con Thiên Chúa hằng sống ». Con sẽ theo thầy trên đường thánh giá. Khi chúng ta ra đi mà không có thánh giá. Khi chúng ta xây dựng hội thánh mà không có thánh giá và khi chúng ta tuyên xưng đức Ky-tô mà không có thánh giá thì chúng ta không phải là môn đệ của Chúa.

Tôi mượn lời của đức thánh cha Phan-xi-cô mà cầu chúc tất cả chúng ta, sau ngày tĩnh tâm này, có lòng can đảm, can đảm chính là để ra đi trong sự hiện diện của Chúa, với thánh giá của Chúa để xây dựng hội thánh trên máu Chúa trên cây thập tự và để tuyên xưng vinh quang duy nhất của đức Ky-tô chịu đóng đinh »

Thưa anh chị em, là người Ky-tô hữu, là cursillistas, chúng ta đã được khơi dậy Niềm Tin, Tình Yêu, Tình Huynh Đệ để ra đi chiếu lên ánh sáng hy vọng, làm ánh sáng tin yêu, làm ánh sáng công bình bác ái.

Niềm Tin yêu, hy vọng được chứng minh bằng đời sống công bình bác ái. Yêu Chúa được thể hiện qua tình bác ái với tha nhân. Đó là sứ mệnh, là tờ sự vụ lệnh Chúa đang mời gọi chúng ta trở nên một ngôi sao chiếu lên làn ánh sáng đạo đức. Chính qua làn ánh sáng ấy, qua chứng từ sống động của anh chị em, nhiều người sẽ nhận biết và yêu mến Chúa Ky-tô, Đấng Thiên sai của Chúa Cha qua tác động của Chúa Thánh Thần. Amen.

Mùa chay 2013 ■

ĐỨC TIN VÀ LỜI THIÊN CHÚA

Đức tin mở lối vào mạc khải, giao ước và lời hứa được mạc khải

Thánh
Phaolô viết:
«Trong Tin Mừng,
sự công chính của
Thiên Chúa được mạc
khải, nhờ đức tin để đưa đến
đức tin» (Rm 1, 17).

Chúng ta nhờ có đức tin mới hiểu biết được mạc khải và mạc khải (révélation) làm sống đức tin. Theo thánh Augustinô, khi ta không thấy được một vật nào đó, là vì hoặc có gì phủ lấp vật ấy, hoặc mắt ta bị bịt lại. Áp dụng vào phương diện tâm linh, các thực tại tâm linh (réalités spirituelles) không có gì phủ lấp cả, vậy không nhận biết được, là vì thần trí ta bị cản trở không cho thấy. Đức tin phải được hiểu như «vây cá đã được bong ra khỏi mắt». Theo Augustinô, đức tin là sự chữa khỏi cái «mù tối» tâm linh. Nói theo công thức thần học, đức tin là một cách để thấy.

A. Các Tiên tri và Tông Đồ

Thánh Tôma Aquinô xác nhận : “Đức tin chúng ta dựa trên mạc khải đã được ban cho các Tiên tri và các Tông Đồ và các vị đó viết ra trong các sách quy điển (sách được Giáo Hội công nhận).” (Somme théologique Ia, q1, a8). **Như vậy, mạc khải không phải là chuyện thông tri một hiểu biết, nhưng là một kinh nghiệm tâm linh.**

Nói như thế có nghĩa là gì ? Trước hết, Ơn tiên tri là một đặc sủng, Thiên Chúa ban cho người được chọn, một cách nhưng không và nhằm làm lợi ích cho cộng đồng đức tin. Sự tiên tri không chỉ là một sự biết trước về tương lai, mà còn là một nhận thức về những thực tại thần thiêng.

Sự kiện các Tiên tri nhận thức được các thực tại thần thiêng qua những tri thức và cảm giác của mình, đã làm các ngài viết ra được thành văn bản. Chính vì vậy, văn bản Kinh Thánh không cho người đọc tiếp cận cách trực tiếp và tức khắc với mẫu nhiệm Thiên Chúa. Người đọc một mặt, phải tin Thiên Chúa là Tác giả của mạc khải, mặt khác, tin người Tiên tri viết được thành văn bản là nhờ bởi ánh sáng tiên tri, và viết ra trong ánh sáng tiên tri. Chúng ta nói là vị Tiên tri được Chúa Thánh Thần linh hứng.

Ví dụ, như Tiên tri Isai-a nhận thức được tình yêu kỳ lạ Thiên Chúa đối với con người; và để diễn đạt, ngài đã không ngại dùng cảm xúc của tình yêu đam mê của con người để viết : «**Như cô dâu là niềm vui cho chú rể, người cũng là niềm vui cho Thiên Chúa người thờ.**» (Is 62, 5)

B. Ơn gọi làm người.

Trái với các thần của dân ngoại, «có mắt có miệng, không nhìn không nói» (Tv 113, 5), mạc khải trong Kinh Thánh cho biết, ngay từ lúc ban đầu Thiên Chúa «nói».

(THL)

Loài người cũng như vạn vật là kết quả hiện tại của một lời Thiên Chúa nói ra, lời yêu thương và sáng tạo : «**Nhờ Ngôi Lời, vạn vật được tạo thành, và không có Người, thì chẳng có gì được tạo thành.**» (Ga 1,3). Đối với người Kitô hữu, con người hiện hữu là do lời yêu thương đã gọi nó. Để nó xuất hiện sống khác với Thiên Chúa nhưng hiệp thông với Ngài.

Hai từ « khác » và « hiệp thông » cho chúng ta biết, con người là hữu hạn và bất toàn (khác) nhưng được kêu gọi quan hệ với Thiên Chúa bằng giao ước (hiệp thông). **Hiệp thông là một liên hệ đặt căn bản trên giao ước.**

ĐHY J. Ratzinger (Đức Giáo Hoàng Bênêđictô XVI) viết: «Thiên Chúa khao khát sự hiệp thông : một sự hợp nhất sống động, một sự thân tình đến từ hai phía, một ràng buộc có tính hỗ tương. Không có gì là áp bức, «áp đảo» cả, nhưng là một sự hiệp thông tự do trao ban và đón nhận.» (Muối đất)

Sự hiệp thông sâu xa và theo đó, hai người yêu đương, cả hai chỉ còn là một, như sách Diễm Ca mô tả, nhưng vẫn khác nhau và vẫn giữ cá tính của mình. Thiên Chúa vẫn là Thiên Chúa, con người vẫn là con người. Tuy hợp nhất với nhau nhưng vẫn tôn trọng dị biệt của nhau, chứ không trộn lẫn hay tan biến. Mỗi khi các tác phẩm Kitô giáo nói đến sự hiện diện của Thiên Chúa nơi con người, thì đó luôn luôn là sự hiện diện làm cho con người chúng ta sống, làm cho con người chúng ta được tái tạo, chứ không làm chúng ta tan biến trong Ngài.

Nhưng để đi đến hiệp thông, đức tin người Kitô hữu phải trải qua các giai đoạn thanh tẩy và soi sáng. Vì thế các giao ước, mạc khải và lời hứa được Thiên Chúa ân ban cho con người luôn theo một lối sự phạm thích hợp với con người trong lịch sử của nó và trong hoàn cảnh của nó.

C. Mạc Khải, Giao Ước và Lời Hứa

Giao ước và lời hứa thường đi đôi với nhau và là những điều thường có giữa con người với con người. Trong Kinh Thánh, Lời Hứa của Thiên Chúa là một Giao ước, một quy ước hay một ký kết có hiệu ứng tốt lành cho những ai đón nhận. Đức tin Kitô hữu là đón nhận và trung thành tin chắc lời hứa của Thiên Chúa sẽ được thực hiện. «Con mỗi mắt trông ớn Ngài cứu độ, trông lời hứa công chính của Ngài.» (Tv 119, 123). Phaolô gọi Sự Cứu Rỗi là Lời Hứa ban Sự Sống (2 Tm 1,1) và Kinh Thánh Cựu Ước cũng như Tin Mừng (Ga 3, 18) ghi lại rất nhiều Giao Ước và Lời Hứa của Thiên Chúa với con người.

Tất cả các giao ước hay lời hứa của Thiên Chúa, tuy có những thể thức khác nhau, nhưng tất cả đều do Thiên Chúa yêu thương khởi xướng và thực hiện vào một lúc nào đó theo sự tự do tuyệt đối của Ngài. Và Ngài luôn trung tín, không bao giờ bãi bỏ giao ước, hay lời hứa. «Người biết rằng Giavê Thiên Chúa của người, Người là Thiên Chúa, Thần Trung Tín, Đáng giữ giao ước, tín nghĩa với những ai yêu mến Người và nắm giữ các lệnh truyền của Người cho đến ngàn đời.» (Đnl 7, 9 và x. Giêrêmia 31, 35-37).

D. Gốc rễ đức tin Kitô giáo

Tuy đức tin Kitô giáo có một sắc thái mới, nhưng đức tin ấy có gốc rễ vươn dài đến truyền thống Ítraen, đến trong Cựu Ước. Trong đó, Chúa Giêsu Kitô đã được loan báo, đã đến, sống và hành động.

1/ Tiếng Amen. Đức tin trong Cựu Ước được diễn tả bằng tiếng "Amen", bao hàm khái niệm vững chắc. Do đó trại ra là tiếng "**Amen**", mà người Kitô hữu chúng ta, từ lúc đầu cho đến nay vẫn dùng để kết thúc các lời kinh nguyện và phụng vụ. Với ý nghĩa là : chúng tôi xác nhận điều đó, sự việc đó là thật, là vững chắc.

Trong Cựu Ước và trong Do thái giáo, tiếng Amen không bao giờ được dùng để xác nhận lời của cá nhân mình, nhưng luôn là sự đồng ý với lời của một người khác. Nhưng người ta không bao giờ tìm thấy, ngay cả trong văn chương do thái, cách dùng tiếng Amen như Chúa Giêsu dùng trong Tin Mừng.

Chúa Giêsu mượn trực tiếp từ ngữ Amen với ý nghĩa vững vững chắc của nó, để dẫn vào chính lời của Người : "**Amen, Amen, Tôi bảo thật ...**" ("Amen, Amen, je vous le dis à moins de naître d'eau et d'Esprit nul ne peut entrer dans le royaume de Dieu." Bible de la liturgie Jn 3, 5). Tính cách long trọng và phụng vụ này (cao điểm là trong Tin Mừng theo thánh Gioan), Chúa dùng để trình bày một điều nào đó như một sự thật tuyệt đối cốt cho lương tâm. (xem Mt 5, 18. 26; 6, 2. 5 vv.; Ga 1, 51; 3, 3. 5 vv..).

2/ Tiếng thứ hai là "Batah" nói lên sự tin cậy mà biểu tượng trong Kinh Thánh là Núi Đá hay Đá Tăng, trên đó con người có thể xây dựng hay ẩn náu.

Môsê, Đavít và các thánh vịnh gia đều kêu cầu Thiên Chúa với danh nghĩa Núi Đá: «**Người là Núi Đá, sự nghiệp Người hoàn hảo.**» (Đnl 32, 4); «**Lạy Đức Chúa là Núi Đá, là thành lũy, là Đấng giải thoát con.**» (2 S 22, 4); «**Lạy Chúa là Núi Đá cho con trú ẩn, con kêu kên Ngài, xin đừng giã diếc làm ngơ.**» (Tv 28, 1).

Trong Tân Ước, danh Chúa Giêsu là **Đá Tăng góc tường** mà Tiên tri Isaia đã loan báo (Is 28, 16); Và thánh Phêrô nhắc lại: «Quả thật, có lời Kinh Thánh chép: Đây đây Ta đặt tại Sion một viên đá quý được lựa chọn, làm đá tảng góc tường: kẻ tin vào đó sẽ không phải thất vọng.» (1 P 2, 6)

Chúa Giêsu gọi ông Simon là **Tăng Đá**: "**Còn Thầy, Thầy bảo cho anh biết: anh là Phêrô nghĩa là Tăng Đá, trên Tăng Đá này Thầy sẽ xây Hội Thánh của Thầy, và quyền lực tử thần sẽ không thắng nổi**» (Mt 16, 18).

Và thánh Phêrô gọi chúng ta, những Kitô hữu, là « những viên đá sống động Thiên Chúa dùng để xây nên ngôi Đền Thờ thiêng liêng. » (1 P 2, 5).

còn tiếp

ÁNH MẮT YÊU THƯƠNG

Con nhìn Chúa
đắm chìm trong ánh mắt.
Chúa nhìn con
vội vội những yêu thương,
và thời gian tắt cả những dòng lại.
Giữa đêm trường chỉ mỗi Chúa và con.

Con lại nhìn Chúa giữa đêm khuya thanh lặng.
Chúa lại nhìn con
tháo tận cả hồn con.
Con nhìn Chúa con nhìn đôi mắt Chúa,
dâng trọn đời, đời thốt hỡi, Chúa ơi.

Chúa nhìn con ...
con chìm dần trong ánh mắt
Ánh mắt Ngài chan chứa cả trời yêu.
Con yên lặng ngược nhìn đôi mắt ấy
tận đáy lòng cảm nhận trọn tình yêu

Con lại ngắm
ngắm nhìn đôi mắt Chúa
Lòng mỉm cười... :
Ngài tháo gỡ lòng con
Con vui lắm và con lại nhìn Chúa
Con Yêu Ngài, yêu nhiều lắm Chúa của con

Chúa lại nhìn con
và con lại nhìn Chúa
Ánh mắt Ngài tràn ngập cả hồn con
Ánh mắt ngài ! ôi ánh mắt yêu thương !
Con yêu Chúa, Chúa ơi ! Con yêu Chúa !

Marie Thérèse Anh Tôyet

ĐỌC THÁNH KINH

với tinh thần và phương pháp nào cho người tín hữu

Duy-An Đoàn Quốc Khánh

PHƯƠNG PHÁP LECTIO DIVINA (ĐỌC SÁCH THÁNH)

Đây là một phương pháp đọc Thánh Kinh với niềm tin tưởng và phó thác chân thành. Dĩ chí đã khởi đầu từ thế kỷ thứ tư sau Công nguyên với người Do Thái, và hiện nay vẫn còn lưu dụng, nhất là tại các Đan viện. Đọc Thánh kinh với lời nguyện kèm theo là để gặp gỡ Thầy Chí Thánh, đã ly trần và đã phục sinh. Ngài sẽ biến đổi cuộc sống của chúng ta, mỗi ngày nên giống Ngài hơn, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Chúng ta cùng đọc lại hiến chế về Mạc Khải (Lời Chúa – Dei Verbum, khoản 25) :

“ Công Đồng tha thiết và đặc biệt khuyến khích mọi Kitô hữu , cách riêng các tu sĩ hãy năng đọc Thánh Kinh để học biết khoa học siêu việt của Chúa Giêsu Kitô, vì không biết Thánh Kinh là không biết Chúa .

Mong rằng họ hằng hái tiếp xúc với chính bản văn Thánh Kinh, nhờ Phụng Vụ Thánh dồi dào lời Thiên Chúa, hoặc nhờ sốt sắng đọc Thánh Kinh hay nhờ những tổ chức học hỏi thích hợp, hay bất kỳ phương thế nào được các Chủ Chăn trong Hội Thánh chấp nhận và ân cần phổ biến. Nhưng chúng ta cũng nên nhớ rằng kinh nguyện phải đi đôi với việc đọc Thánh Kinh, để có việc đối thoại giữa Thiên Chúa và con người, vì ‘ chúng ta ngỏ lời với Ngài khi cầu nguyện, và chúng ta nghe Ngài nói lúc chúng ta đọc các sấm ngôn thần linh.’ “

Vì việc đọc sách Thánh đòi hỏi sự dấn thân, đòi hỏi niềm tin Kitô giáo, đọc trong đức tin và vì đức tin. Do đó , xin được trình bày vài điểm quan trọng :

- 1- hai lời khuyên ;
- 2- năm cạm bẫy cần tránh ;
- 3- những xác tín phải có trong lòng khi cầu nguyện với Thánh Kinh ;
- 4- diễn tiến một buổi đọc Thánh Kinh trong một nhóm (từ 5-10 người).

1/ hai lời khuyên :

- Hòa mình vào Đức Tin của Hội Thánh ,
- Trước tiên, nên tìm hiểu chứng từ Đức Tin của những người đã viết và chuyển giao Thánh Kinh: dĩ nhiên, Thánh Kinh không phải là cuốn sách viết về những giai thoại của quá khứ. Đây là một lịch sử Thánh viết cho chúng ta biết về lịch sử của sự thánh thiện, có nghĩa là của Đức Tin.

2/ những cạm bẫy cần tránh :

- Đừng coi Thánh Kinh như một cuốn sách cho những giải quyết luân lý.

-Coi một đoạn văn nào đó của Thánh Kinh làm như LỜI TIN MỪNG.

-Điều động Lời Chúa.

-Tin rằng bản văn Thánh Kinh làm cho chúng ta sống lại những biến cố được kể trong đó.

-Không nên tản mạn ngoài bản văn.

3/ Những xác tín phải có trong tâm hồn khi cầu nguyện với Thánh Kinh:

-Chỉ có một Chúa. Ngài đã tự mạc khải cho một dân tộc, nhưng cũng mạc khải cho mọi dân nước.

- TC đã yêu thương chúng ta đến độ đã trở thành người anh của chúng ta trong con người của Thầy Chí Thánh.

-Qua cuộc sống, cuộc tử nạn và phục sinh, Thầy Chí Thánh từ nay đã trở thành Chúa của chúng ta, dẫn đưa chúng ta vào trong ‘Vương quốc của Thiên Chúa ‘ , ban cho chúng ta Thần Khí của Người.

-Ơn cứu độ của Chúa Giêsu là dành cho mọi người . Đây là chủ đề quan trọng của Tân Ước, của Ơn cứu độ, của sự Giải Phóng.

-Người tín hữu được mời gọi hoán cải, trở về cùng Chúa. Và cách thể yêu mến Thiên Chúa tốt nhất, là yêu mến anh em đồng loại .

-Đối với tín hữu, tất cả các đoạn văn trong Thánh Kinh đều liên kết với bản tuyên xưng đức tin của Hội Thánh (kinh Credo).

4/ diễn tiến một buổi đọc Thánh Kinh trong một nhóm

Đây chỉ là một đề nghị trong nhiều phương thức tổ chức. Thể hiện cho một nhóm từ 5-10 người (vì đông người tham gia quá, hoá ...loãng). Bản văn được chọn trong PHỤNG VỤ THÁNH LỄ.

a/ Cầu nguyện hoặc hát để chuẩn bị Lectio Divina: nhớ lại lời Thầy Chí Thánh “ khi hai hoặc ba người họp lại nhân danh Thầy, thì Thầy ở giữa họ “ (Mt 18,20). Có thể dâng một lời khẩn nguyện, hoặc khẩn cầu Chúa Thánh Thần, hoặc một bài Thánh ca cả nhóm đều thuộc.

b/ Thời gian quan sát:

-Một người đọc chậm và lớn tiếng bản văn đã chọn trước.

-Sau đó, dành ra 5,7 phút tĩnh lặng tuyệt đối, mỗi người quan sát những yếu tố làm nên bản văn (từ ngữ, nhân vật, động thái, nơi chốn, danh xưng người nói về Chúa...) .

c/ Chia sẻ: mỗi người lần lượt trình bày cho nhóm, qua chỉ một hai câu ngắn gọn điều mình quan sát và thấy là quan trọng nhất. Thời gian chia sẻ này điều cần là trong nhóm có cùng một bản dịch Thánh kinh như nhau.

d/ Thời gian suy niệm :

-Người thứ hai đọc lại lớn tiếng, rõ ràng bản văn.

-Trong ít phút thinh lặng, dừng lại bản văn để cố gắng nhận chân ra niềm tin được diễn đạt trong đó, và xét xem điều đó có vang vọng với niềm tin của mình hay không.

e/ Chia sẻ lần thứ hai :

-Mỗi người, qua một hai câu ngắn gọn, tóm tắt huấn dụ Đức tin đối với mình qua bản văn.

Và để cho cuộc chia sẻ có tính cách cá nhân, xin diễn tả bằng ngôi thứ nhất (tôi, em, anh, đối với tôi...). Điều cốt yếu là chuyển trao ý mình cho người khác, tránh không tranh luận. Mỗi người đơn thành lắng nghe ý kiến của người khác.

f/ Thời gian chiêm ngắm hay cầu nguyện :

-Người thứ ba, đọc lại bản văn, lớn tiếng, rõ ràng,

-Trong ít phút thinh lặng, mỗi người cầu nguyện tùy theo tâm tư cá nhân mình , nhưng cũng đừng quên những gì ace trong nhóm nói ra. Mỗi người chọn hình thức của lời cầu tùy theo nội dung của bản văn: tin tưởng, ngợi khen, xin ơn, chuyển cầu...

g/ Chia sẻ sau cùng : mỗi người tham dự nói lên trước nhóm của mình MỘT LỜI NGUYỆN.

Kết thúc :

Kết thúc buổi họp mặt bằng một lời kinh của Hội Thánh (kinh Lạy Cha, Magnificat, Kinh Tin Kính...) mà ai nấy đều thuộc. Mỗi người đón nhận những gì người khác trình bày trong giờ Lectio Divina

Không phán đoán, nhận định, phê bình hay góp ý. MỤC ĐÍCH của buổi họp không phải để học hỏi về bản văn, hay tranh luận về bản văn, nhưng đơn thuần là để chia sẻ niềm tin của cá nhân mình trong khi đọc bản văn.

ĐÔI LỜI TÂM NGUYỆN :

1/ Đọc Thánh Kinh với niềm tin không phải là chuyện của các chuyên gia. Các tín hữu đều có khả năng thực hiện tâm nguyện này trong tinh thần đức tin và tìm cầu nguyện trong Hội Thánh Chúa.

2/ Mục đích của việc đọc Thánh Kinh không phải đạt kết quả ngay. NHƯNG MỤC ĐÍCH LÀ KHƠI ĐỘNG TRONG TA TÂM THỨC KỂ TIN, từ đó giúp ta đạt được cảm thức Thánh Kinh, một cảm thức Kitô giáo.

3/ Cần kiên tâm trì chí khi quyết định đọc Thánh Kinh. Việc đọc này sẽ cho chúng ta cái nhìn mới, khác với

thực tại chúng ta đang sống và với xã hội bao quanh đầy tang thương biến loạn.

Chúc quý anh chị em thành công trong việc tìm hiểu LỜI CHÚA với phương pháp này. De Colores.

Duy ân Đoàn Quốc Khánh ■

Tài liệu tham khảo :

-Vietcatholic Bible, Phần dẫn nhập, ấn bản của Vietcatholic.

-LA LECTURE SAINTE, Guide pour une lecture croyante de la Bible , Cahier 1 , Hors Série (Prions en Eglise) Marc Sévin.

-Lectio Divina, chuyển ngữ : Tri Ân, Bảo Tịnh, nxb Phalô Thiện Bản, Sai gon 2012.

Chúc Mừng

Thầy Gioan Nguyễn Quốc Tuấn, cursilista khoá 14, được truyền chức phó tế cùng 11 tiến chức khác cũng thuộc dòng Tên.

Thánh lễ trọng thể được cử hành tại thánh đường Thánh I Nhã, Trung tâm Sèvres, quận 6 Paris chiều ngày 20/04/2013 với sự chủ tọa của Đức Cha Pascal Delannoy, phó chủ tịch Hội đồng Giám mục Pháp. Cùng đồng tế có các linh mục Jean-Yves Grenet, bề trên giám tỉnh dòng Tên, Đức Ông Giuse Mai Đức Vinh, giám đốc Giáo xứ Việt Nam Paris và nhiều linh mục dòng Tên.

Cầu chúc các tân phó tế, cách riêng thầy Gioan Tuấn luôn được dồi dào ơn Chúa, vững tiến theo ơn gọi phụng sự Chúa và phục vụ tha nhân.

Tâm hồn tôi thật xao xuyến khi nhận được một bức thư điện tử ở một chân trời rất xa xôi, Phi Châu. Ở đó mặt trời rất gần và nóng, không lạnh lẽo, u ám, thinh lặng, như tôi bây giờ ngồi cạnh lò sưởi để gởi đến CAC một chút gì gọi là sức mạnh của niềm tin.



Linh mục Vicentê Nguyễn Ngọc Trấn (Dòng áo trắng), một người anh thiêng liêng của Cẩm Hồng Khóa 32. Cha đang phục vụ ở Tanzania Phi Châu, cha viết như sau :

Cô Cẩm Hồng mến,

Đã lâu rồi mình không liên lạc được với nhau, hy vọng cô và cháu luôn được mạnh khỏe bình an. Hiện giờ tôi vẫn còn ở Tanzania và công việc cũng bình thường như những ngày nào thôi. Có điều là ở đây những người Hồi giáo quá khích, đang khích động một làn sóng giết các linh mục. Ở đảo Zanzibar, họ đã bắt một LM hôm 25.12.12 trước khi Ngài đi dâng lễ nửa đêm, rồi đến 3.2.13 họ lại bắt thêm một cha nữa và đốt phá nhiều nhà thờ, họ nói là họ sẽ tiêu diệt hết các LM, rồi đến các nữ tu rồi đến giáo dân, làm cho không khí thêm bất ổn và cảnh giác.

Xin thêm lời cầu nguyện cho Hội Thánh Chúa đang bị bách hại bởi những người Hồi giáo quá khích đó.

Tôi rừng mình tưởng tượng đến cảnh những con chiên của Chúa đang bị bách hại ở khắp nơi, nhất là ở quê hương Việt Nam mình. Tôi cảm thấy mắc cỡ khi tôi có phúc hơn nhiều người, được sống trong nước Đức phồn thịnh chan êm nệm ấm, nhưng vẫn than phiền, lo âu, vẫn muốn thêm những gì, và tôi vẫn cho đi quá ít.

Hôm nay người đứng sĩ của Chúa, cha Trấn đã cho tôi một dấu ấn thật đặc biệt trên con đường ngày thứ tư,

cha đã truyền cho tôi niềm tin, sức mạnh thật sống động để tôi noi gương cha thoát ra khỏi những lười biếng hàng ngày, để mạnh dạn dần thân phục vụ âm thầm theo gương cha.

" Đức tin không có việc làm là Đức tin chết " (Gc. 2, 14-18) việc làm của cha không những mang sức sống đến cho giáo dân ở Phi Châu, đến những người chưa biết Chúa, mà còn mang nhiều sức sống đến cho tôi, cho tôi thêm sức mạnh dần thân, phục vụ, để tôi cương quyết hơn khi tôi thưa với Chúa hai tiếng "xin vâng", Từ thinh lặng và cầu nguyện 3 năm nay tôi đã được nghe tiếng Chúa gọi, nhưng tôi vẫn còn thập thò, giả vờ lắng tai để kiểm soát, để hờ hững, để chưa kiên quyết đủ làm người đứng sĩ xả thân làm chứng tá cho đức tin. Tôi quyết tâm học hỏi nhiều hơn để sống xứng đáng với tình yêu Chúa Giêsu đã chết vì yêu tôi.

Xin gởi tới cha Trấn một người bạn cùng chung chí hướng lời cảm ơn chân thành về món quà nắng ấm. Nước Đức đầu tháng tư đang có mùa xuân nhưng trời còn lạnh lắm, mặt trời đi đâu mất tiêu rồi, Mail của cha đến bất ngờ như một bầu trời nắng ấm, sưởi nóng những bàn tay đang lạnh lẽo, nhờ có ít nắng của cha, chúng con những Cursillistas tay nắm tay nhau ấm áp hơn, cùng xiết chặt tay cha, nguyện cùng đồng hành, chia sẻ với cha để cha vượt qua những gian khó.

Xin anh chị em thêm lời cầu nguyện cho các cha ở Phi Châu.

Viết đến đây, cảm xúc của tôi vẫn còn khó tả lắm, một chút thương tâm, người bạn không biết mặt, chưa làm quen bao giờ, sống rất xa xôi đang bị bách hại vì Đức tin, mà tôi không giúp gì được hết, một chút tự trách mình sau những ngày tháng ỳ lì chỉ lo vui chơi cho riêng mình, có một chút nắng ấm, vì Chúa luôn đồng hành, gởi Thiên Thần đến cho tôi qua những nhắc nhở của anh em tôi gặp gỡ mỗi ngày, một chút băng khuâng, tôi sẽ phải làm gì đây,,,,,

Vâng, phong trào Cursillo chúng ta luôn mãi là một thanh niên 20 tuổi, tươi trẻ, muôn màu, muôn sắc, lạc quan, vẫn hăng hái trên con đường rao truyền tin mừng và tái rao truyền Phúc Âm.

Tôi rất hạnh phúc là một thành viên của PT, đức tin của tôi luôn sống động vì đức tin của tôi có rất nhiều việc làm qua sự dịu dặt của CAC Cursillistas.

Gởi tới CAC một chút xúc động của trái tim luôn mãi 20 tuổi, lúc nào cũng muốn làm việc gì đó để tuyên xưng đức tin.

De Colores

XB K28 ■

NIỀM TIN PHỤC SINH

Mỗi khi nghĩ về hành trình đức tin, tôi hằng cảm tạ Chúa đã cho tôi cơ hội đi dự khóa 3 ngày cursillo và từ đó tôi đã cảm nhận được Tình Yêu của Thiên Chúa dành cho tôi qua phong trào. Có rất nhiều cách để tìm thấy Tình Yêu của Thiên Chúa và Cursillo là một, tuy nhiên với tôi đây là một sự kiện đã khiến tâm hồn tôi bị đánh động, chuyển hướng vì nhờ học hỏi, nghiên cứu, trau dồi người cursillistas quyết tâm chọn cho mình những thái độ đúng đắn để sống đức tin trưởng thành trong thời đại hiện tại. Với quyết tâm liên tục hoán cải và trung thành với hồng ân đức tin qua đời sống cá nhân cần phải cầu nguyện mỗi ngày để xác tín niềm tin và nhận ra dấu chỉ của Thiên Chúa trong sinh hoạt hàng ngày, trong gia đình và môi trường sống chung quanh bằng đời sống phục vụ, yêu thương đã làm cho hạt giống đức tin của tôi trở nên vững mạnh.

Trong những câu chuyện Tin Mừng kể về Chúa Phục sinh, tôi chú ý đến niềm tin của các môn đệ. Hai lần Chúa hiện ra với các ông: lần đầu vào chiều ngày thứ nhất trong tuần, trong khi các ông vẫn đóng kín cửa vì sợ người Do Thái, và vắng mặt ông Tôma; lần sau cách đó tám ngày và có ông Tôma cùng hiện diện. Cả hai lần Chúa đều cho các môn đệ xem những vết thương của Ngài, như dấu chỉ Ngài đã sống lại. Điều này làm cho tôi suy nghĩ về biến cố Phục Sinh và ý nghĩa của nó trong đời sống thiêng liêng của tôi. Ngài trở lại thăm viếng và củng cố đức tin cho các tông đồ, phải chăng vì Ngài thấy các ông quá sợ hãi và thất vọng về những gì các ông chờ đợi. Tôi cảm thấy may mắn vì do ông Tôma cứng lòng tin mà tôi cũng được nghe câu nói từ Chúa: “Phúc cho những ai không thấy mà tin” (Ga 20, 29). Nhờ câu nói này mà tôi loại bỏ được sự hoài nghi trong lòng về mầu nhiệm Phục Sinh.

Trong cuộc sống, chúng ta ai cũng có mang thương tích. Giáo Hội bị chia rẽ, nhiều bè phái chống đối giáo lý của Giáo Hội. Mọi người đều có nhiều vết thương của quá khứ và hiện tại. Thương tích do con người tạo ra làm khổ nhau, tất cả cũng chỉ vì sự vô tâm và ích kỷ. Tôi cảm thấy như Chúa đang chỉ cho tôi thấy các vết thương của Ngài “Hãy xỏ ngón tay vào đây và xem tay Thầy, chớ cứng lòng nữa nhưng hãy tin” (Ga 20, 28).

Khi các môn đệ và cộng đoàn Tiên khởi tin vào Chúa Phục Sinh, họ hợp nhất với nhau và để mọi sự làm của chung (x. Cv 2, 44). Đây là dấu chỉ cho thiên hạ biết họ thuộc về Đấng Phục Sinh, hy vọng của họ không phải là đời sống vật chất nữa mà là cuộc sống mai sau được cùng sống lại với Chúa. Đối với tôi, không bằng chứng nào về sự Phục Sinh của Chúa Kitô có sức thuyết phục hơn là sự thay đổi lạ lùng, triệt để nơi các Thánh Tông Đồ trước và sau khi Chúa sống lại. Niềm tin Phục Sinh biến đổi các ngài thành con người hoàn toàn mới. Các ngài không còn biết gì hơn nữa là làm chứng cho Chúa dù phải trả giá bằng sự tra tấn, giam cầm và cả cái chết, tất cả chỉ vì hạnh phúc loài người.

Với niềm tin Phục Sinh nắm đức tin, tôi nhủ lòng sẽ luôn cố gắng sống thánh hóa bản thân, siêng năng cầu nguyện và phó thác mọi sự vào tay Chúa. Xin Chúa Thánh Thần tác động để tôi biết cách vận dụng nguyên tắc Sùng đạo, Học đạo, Hành đạo của Phong Trào để canh tân đời sống Kitô hữu của mình, tích cực góp phần Phúc âm hóa môi trường qua phương pháp sống Tình Huynh Đệ trong Hội nhóm, Ul-treya, trường Lãnh Đạo hầu xứng đáng là một môn đệ của Chúa như các thánh Tông Đồ ngày xưa.

Lạy Chúa, là cursillista, con đang trên hành trình theo Chúa như các môn đệ xưa.

Xin Chúa biến đổi niềm tin của con được nên vững mạnh và đổi mới tâm hồn con như Chúa đã biến đổi các môn đệ và Cộng đoàn tín hữu tiên khởi.

Xin cho con dám sống như Lời Chúa chỉ dạy và dẫn thân loan báo Tin Mừng Phục Sinh của Chúa đến cho mọi người. Amen

Hoàng Lan ■



TIẾP SỨC CHO BẢN TIN

Là một nhịp cầu liên lạc, bản tin của PT luôn cần được nuôi dưỡng và chăm sóc chu đáo ngày một hơn. Ban báo chí khẩn thiết mời gọi quý anh chị tiếp sức cho bản tin của chúng ta. Mọi thư từ bài viết xin gửi đến địa chỉ dưới đây: *qua email của ban biên tập:*

cursillo.vn.auchau@gmail.com

Nội dung bài viết thiết thực hơn hết chính là những suy tư, cảm nghiệm, chứng từ thu lượm trong hành trình Ngày Thứ Tư mà quý anh chị muốn hay cần chia sẻ cho nhau.

Các bản tin đã phát hành được đăng trên Internet tại địa chỉ <http://cursilloVNAU.free.fr>

Khác hẳn ngày ra đi ! Cũng con đường này thuở ấy cây hai bên đường xem ra xanh tốt hơn. Bầu trời quang đãng, trong xanh hơn, và sỏi đá như reo vui dưới bước chân lên đường theo Thầy, sao hôm nay bầu trời âm u quá. Gió mát không tìm về mà chỉ thấy oi nồng; bước chân thật mệt mỏi, đường về sao quá gập ghềnh, sỏi đá sao khô cứng khiến mỗi bước đi nhức nhối, đón đau !

Rõ là " người buồn cảnh có vui đâu bao giờ " ! Vậy là hết ! Bao mộng ước thuở lên đường, bao chờ mong từ một hành trình theo Thầy đã chấm tận.

Cái chết thê thảm trên thập giá của Thầy đâu phải là vinh quang, đâu phải là nẻo thẳng tiến thường tình của quan lộ mà hai ông từng mong chờ. Ngôi mộ đá đã khép kín một kiếp " nhân sinh " ?

Những tháng ngày dần bước theo Thầy, mộng ước không đạt, về lại chốn quê nghèo xưa quả là lộ trình bất đắc dĩ, là tìm về những ngày tháng không chút ánh sáng cho tương lai.

Người thân, lối xóm sẽ nghĩ gì, sẽ nhìn ta với ánh mắt nào ? Quả là gian truân quá ! Nếu biết vậy ta đã chẳng phí thời giờ cho một " cuộc phiêu lưu " vô tiền khoáng hậu như hôm nay !

Bước chân đã rã rời, đường chiều đã thật hoang vắng, cô liêu ! Người " Khách lạ " vừa xuất hiện, trước biến cố mà từ Giêrusalem tới những vùng lân cận có mấy ai mà chẳng hay biết, sao với ông khách này, biến cố lại xa lạ đến thế : " Các anh vừa đi vừa trao đổi với nhau về chuyện gì vậy ? " (Lc 24, 17). Câu hỏi xem ra thiếu quan tâm, thiếu cảm thông với những trần trở đang đè nặng tâm hồn hai ông.

Câu trả lời của một trong hai môn đệ mang âm điệu trách móc trước thái độ " xem ra " xa lạ và thiếu đồng cảm của người khách lạ này : " Chắc ông là người duy nhất trú ngụ tại Giêrusalem mà không hay biết những chuyện đã xảy ra trong thành mấy bữa nay. " !

Dung mạo của Thầy tháng năm trước đây đã từng khiến hai ông vui chân đồng hành :

" Người là một ngôn sứ đầy uy thế trong việc làm cũng như lời nói trước mặt Thiên Chúa và toàn dân ". (Lc. 24, 19) " Phần chúng tôi, trước đây vẫn hy vọng rằng chính Người là Đấng sẽ cứu chuộc dân Is-ra-en " (Lc. 24, 21) Nhưng sao hôm nay tất cả như sụp đổ, bởi các thượng tế và thủ lãnh đã kết án tử hình Người " ... Và đã đóng đinh Người vào thập giá " !

Chuyện mấy bà kháo " đã làm chúng tôi kinh ngạc " (Lc. 23, 22) " vài người trong nhóm chúng tôi đã ra mộ, và thấy sự việc y như các bà ấy nói ; còn chính Người thì họ không thấy. " (Lc. 24, 24).

Rõ ràng " chính Người thì họ không thấy ", âu cũng chỉ là chuyện kháo láo của đàn bà, có còn gì để hy vọng, có còn gì để vực dậy niềm tin, mơ ước đã bị chôn vùi theo cái chết của Thầy ?

Đường chiều EMMAU

"

Trước mắt hai ông " một ngôn sứ đầy uy thế..." đã bất lực trước cái chết, đã bị thượng tế và thủ lãnh loại bỏ. Thập giá đã giập tắt mọi kỳ vọng chẳng riêng gì hai ông, mà cả những người đã từng theo Ngài.

Các anh chẳng hiểu gì cả ! Lòng trí các anh thật là chậm tin vào lời các ngôn sứ ! Nào Đấng Kitô lại chẳng phải chịu khổ hình như thế, rồi mới vào trong vinh quang của Người sao ? " (Lc. 24, 25-26)

" Các anh chẳng hiểu gì cả ! ". Lời trách cứ của Chúa nói với hai môn đệ trên đường chiều Emmau ngày đó hôm nay lại vọng về trong tôi. Tôi đã nghe nói nhiều về màu nhiệm thập giá. Tôi đã nhìn thấy thập giá bằng gỗ kẻ cả bằng vàng, nhưng màu nhiệm thập giá đã và nhiều khi không xuất hiện rạng tỏ soi dẫn hành trình tôi đang đi, bởi tôi cũng " Chẳng hiểu gì cả ! "

Câu chuyện Đường Chiều Emmau sẽ chẳng có hồi kết, sẽ không đánh tan được những cụm mây âm đạm đang bao phủ trên đường về nặng nề thất vọng nơi hai môn đệ, nếu Đức Kitô không " Làm như còn phải đi xa hơn nữa " để hai môn đệ " Nài ép Người : " Mời ông ở lại với chúng tôi " (Lc. 24, 28 – 29).

Sự hiện diện của Thầy, cùng đồng bàn, và việc bẻ bánh trao cho họ. Việc làm của Thầy chiều nay hẳn đã hướng các ông nhớ về cử chỉ đầy yêu thương của Thầy trong giờ phút của bữa Tiệc Ly ngày nào. " Mắt họ liền mở ra, và họ nhận ra Người ".

Nhận ra Thầy hiện diện giữa chiều tà, trong quán dừng chân của đường về tường chừng đang đi vào ngõ cụt, của những giờ ngập tràn thất vọng không còn thấy đâu là đích tới. Nhưng giờ đây tâm hồn hai ông lại bừng cháy lên, hiểu được hành trình Thầy đi " Nào Đấng Kitô lại chẳng phải chịu khổ hình như thế, rồi mới vào vinh quang của Người sao ? " (Lc. 24, 26)

Các lời ngôn sứ hẳn các ông đã từng đọc, từng nghe, nhưng mãi đến giờ phút trước đó các ông vẫn " Chẳng hiểu gì cả ". Mà chỉ giờ phút Thầy mở mắt hai ông ra, niềm vui đã thay thế sầu buồn. Đường về chao đảo, vô định hướng ... Tất cả đã đổi thay. Và rồi " Ngay lúc ấy, họ đứng dậy, quay trở lại Giêrusalem... thuật lại biến cố " đã nhận ra Chúa ".

Hành trình đời con vẫn nhan nhản những Đường Chiều Emmau ! Khi những mơ ước vượt khỏi tầm với, những đón đau, thất vọng bủa vây. Bước chân con rã rời, đường chiều sao dài quá, sao gập ghềnh sỏi đá quá. Con không thể mở mắt ra, không thể nhận ra Thầy, không thể hiểu Đường Thầy đã đi qua ! Lời mời gọi của Thầy vẫn vắng vắng như xưa : " Hãy theo Thầy " (Mt. 9,9) con vẫn chẳng nghe rõ, chẳng hiểu nổi theo Thầy là thế nào !

Lạy Chúa, xin thương mở mắt con ra để con nhận ra Ngài, để con hiểu được hành trình dẫn tới vinh quang Chúa đã đi qua.

Trần nguyên Bình ■

Có một thời



« Sau vài tháng nữa, nơi này sẽ ra sao ? »
Đó là câu hỏi mà thời gian gần đây, mỗi ngày đến văn phòng làm việc, tôi vẫn thường tự đặt cho mình.

Trước khi công ty (thật nhỏ) của chúng tôi dọn đến thì nơi này là tiệm bánh mì và bánh ngọt. 'Di tích' còn sót lại của tiệm là cái tay nắm cửa rất độc đáo : hình chữ nhật dài bằng chất nhựa cứng và trong suốt, nhìn vào thấy ẩn hiện một...cái bánh croissant ! Văn phòng gồm ba tầng, trên gác lửng là cơ ngơi riêng của ông chủ, ở tầng trệt có bàn giấy của tôi, và dưới hầm chứa vật dụng cũng là xưởng làm việc của người thợ trạc tuổi tôi (tạm gọi là ông B, ông này đã trở thành chủ của tôi hơn một năm nay, sau khi ông chủ lớn tuổi về hưu). Cách đây 15 năm, sau thời gian tạm nghỉ việc ở nhà lo cho các con còn nhỏ, tôi chờ đứa con út vào mẫu giáo rồi tìm việc làm mới, và chỉ làm bán thời gian. Lời mời gọi Phúc Âm hóa bản thân, sau đó là Phúc Âm hóa môi trường gần gũi nhất là gia đình mà PT Cursillo luôn nhắc nhở, đã giúp tôi sẵn sàng chấp nhận sự eo hẹp về vật chất vì đồng lương ít ỏi, để có thể gìn giữ và bảo vệ sự bình an vui sống trong gia đình, và nhất là để hướng dẫn cho con cái chu toàn hơn. Điều may mắn cho tôi là tôi được hoàn toàn tự quyết định ngày giờ làm việc, trừ những trường hợp cần thiết tôi phải đến theo yêu cầu của chủ - « có qua có lại mới toại lòng nhau ». Tôi được giao một khâu chìa khóa riêng để có thể tự do đến làm việc và ra về bất cứ lúc nào.

Lâu dần, văn phòng này đối với tôi thật gần gũi thân thương. Nó như là ngôi nhà thứ hai của tôi. Nếu như ở nhà tôi được bao bọc bởi những vật dụng quen thuộc của gia đình, thì ở đây, các thứ giấy tờ, tài liệu, máy móc văn phòng... làm nên một khung cảnh khác của đời sống tôi. Khi các con còn nhỏ, tôi đã đem cả ba đứa ra văn phòng vào những kỳ nghỉ học. Chúng nó chơi đùa, viết vẽ, ăn uống với tôi tự do, tôi cũng được an tâm hơn là đem gửi hay 'bỏ con' vào trại hè. Khi không đủ chỗ ở nhà để chứa các thứ đồ đạc linh tinh ít khi dùng đến, tôi có quyền đem ra tạm gửi ở văn phòng... Thật ra, trước quyết định của chủ tôi là ông sẽ khai phá sản để ngưng hoạt động vì gặp quá nhiều khó khăn, tôi không thấy bất ngờ lắm. Một tay tôi lo liệu các vấn đề hành chánh cho công ty, nên tôi khám phá ra ông B. bị lừa khi lấy lại một công ty mà người chủ trước đã tẩu tán hết vốn liếng rồi mới 'cao bay xa chạy'. Tôi tự nhủ, thôi cũng là một dịp để mình tìm việc làm khác, vì từ khi thay đổi chỗ ở mới, sở

làm quá xa nhà tôi (mỗi ngày phải mất ba giờ cho việc đi lại bằng các phương tiện chuyên chở công cộng là cả một vấn đề ảnh hưởng đến đời sống và sức khỏe, nhất là khi tôi đang bước vào 'mùa thu' của cuộc đời !).

Nhưng có lẽ đó chỉ là một cách tự dối lòng !

Khi bắt đầu thu dọn lại các thứ giấy tờ vật dụng, vất bớt đi đồ cũ, và gom nhặt những thứ còn mới, chuẩn bị cho người có thẩm quyền đến kiểm kê công ty, tôi mới thật sự đau nỗi đau mất mát. Bất cứ giấy tờ nào, hồ sơ lưu trữ nào cũng đều có sự đóng góp của tôi. Nhìn những dòng chữ tôi cẩn thận nắn nót viết tay trên từng hồ sơ, dụng cụ, những sáng kiến của tôi đóng góp vào các mẫu quảng cáo (mà có khi tôi bị chủ bắt làm đi làm lại cả chục lần !), tôi mới thấy thời gian mười lăm năm chóng qua, và những gì thuộc về vật chất thế gian thật là phù du. Trong cái đau còn có cái giận, giận người chủ trước quá gian tham, và người chủ hiện tại quá hiền lành nhút nhát, không có kinh nghiệm quản lý kinh doanh nhưng lại không nghe lời tôi báo động từ nhiều tháng trước về tình trạng đáng lo ngại của công ty. Chưa nói đến sự lo lắng cho những ngày sắp tới, không biết tôi có tìm lại được việc làm không, hôm đầu năm đến giờ, mở truyền hình, xem báo, chỉ thấy toàn những tin tức... mình vì tình hình nước Pháp chông chênh từ chính trị, kinh tế, đến xã hội. Mang trong lòng những tâm trạng ngổn ngang đó, tôi càng ngày càng thấy đầu óc mình trĩu nặng, và thể xác mệt mỏi vô cùng. Có đôi lúc, tôi muốn trốn tránh bạn bè, thậm chí ngại ngần đến với các sinh hoạt của PT, vì sự phờ phạc ưu tư của tôi thường gây sự chú ý, hỏi han của người đối diện. Một hôm, sau khi đã cảm cú soạn vất đi khá nhiều giấy tờ cũ, bỗng dưng tôi ngồi phịch xuống ghế và bật khóc 'ngon lành' trước bàn làm việc. Cái gì đây quá thì phải có lúc tràn. Đó là tình trạng của tôi lúc ấy. Điều lạ lùng là trong khi nước mắt tôi không ngừng tuôn, thì bên tai tôi lại văng vẳng những câu rất quen thuộc mà tôi đã đọc và nghe qua nhiều lần :

« Ở dưới bầu trời này, mọi sự đều có lúc, mọi việc đều có thời, [...]

một thời để kiếm tìm, một thời để đánh mất ; một thời để giữ lại, một thời để vất đi »

(Giăng Viên 3, 1&6)



Những lời Kinh Thánh đó đến với tôi thật mâu nhiệm, như một bàn tay nâng đỡ, như một vỗ về ủi an. Tôi nhìn chung quanh tôi, tôi nhìn sâu trong lòng mình, và tôi biết, tôi tin Thiên Chúa, Đáng là Cha nhân lành, là người mẹ cùng đau nỗi đau của con mình, đang hiện diện bên tôi. Ngài

không bao giờ để tôi ngã quỵ mà không đưa tay cứu vớt. Từ trước khi tôi được rửa tội để trở thành con cái Ngài, ở lứa tuổi hai mươi nhiều ước mơ và hoài bão trong một chế độ vô thần, và một xã hội đầy dẫy khó khăn thiếu thốn, tôi đã mơ hồ cảm nhận qua sự yếu đuối của mình, chính Chúa là sức mạnh của tôi : « Khi tôi yếu, chính là lúc tôi mạnh » (2 Cor 12, 10). Tôi đến làm việc ở công ty này vào một Mùa Phục Sinh. Tôi sẽ chấm dứt hợp đồng cũng vào Mùa Phục Sinh. Đó không phải là một sự tình cờ. Phục Sinh luôn đồng nghĩa với Hy-Vọng. Phục Sinh còn là sinh nhật thiêng liêng của tôi, đánh dấu ngày tôi được tái sinh trong Phép Rửa để gia nhập vào Hội Thánh của Chúa Giêsu nơi trần thế. Trong Năm Đức Tin, tôi đang gặp một thách đố lớn cho Niềm-Tin của mình. Nhưng tôi phải tiếp tục vững tin hơn bao giờ hết. Tôi nhớ nhiều đến anh Hùng, người giáo lý viên trong giây phút đón đầu tốt cùng trên giường bệnh đã cho tôi hình ảnh đậm nét của Tin-Cậy-Mến, cho tôi tiếp cận thật gần với Đấng Cứu Thế đang chịu thập hình vì yêu thương nhân loại, kể cả những người lừa lọc, bội bạc. Tôi nghĩ đến gia đình, người thân của tôi. Tôi cũng không quên các anh chị trong PT đã luôn thăm hỏi, an ủi, động viên tôi, họ là những người không cùng máu thịt với tôi nhưng chính thật họ là những cánh tay nối dài của Thiên Chúa giàu lòng thương xót đang nắm nín tôi.

Vâng, « tay nắm Chúa, tay nắm anh chị em », tôi quyết tâm bước vào một thời mới, « thời để kiếm tìm », « thời để giữ lại » .../.

Mùa Phục Sinh 2013 *
một cursillista ■

THÔNG BÁO

ĐẠI HỘI ULTREYA HÈ 2013

Đại Hội kỷ niệm 20 năm thành lập Phong Trào Cursillo ngành Việt Nam - Âu Châu được tổ chức tại Lisieux, Pháp quốc từ ngày 05 đến 07 tháng bảy năm 2013.

Như đã có thông tin từ nhiều tháng qua, số người ghi danh tham dự đã đạt mức tối đa cho phép, Ban Tổ Chức nay chính thức khóa lại danh sách tham dự Đại hội. Các nơi ăn ở và sinh hoạt cũng đã được sắp xếp rõ ràng, vì vậy Ban Tổ chức không thể nhận thêm đơn ghi danh.

Cũng xin nhắc lại cùng quý anh chị em tham dự địa điểm họp mặt và sinh hoạt :

Centre Spirituel Louis et Zélie Martin, 15 avenue Sainte Thérèse - 14100 Lisieux.

JOURNAL

Dest :

PHONG TRÀO CURSILLO
Mr. Giuse Nguyen Minh Duong
59 bis Route de Saint LEU
95600 EAUBONNE—France
Tél: (+ 33) 9 81 89 67 01



Mùa Hoa

*Nắng xuân tung nở vạn cảnh hoa
Sắc thắm hương thơm ánh chói lòe
Vẫn không sánh được hào quang ấy
Địu dàng, tha thướt lúc Mẹ qua...*



*Một dáng đơn sơ, một cuộc đời
Lặng thầm cầu nguyện, lặng thầm yêu.
Đệt lời kinh nhỏ thay hoa thắm,
Dáng Mẹ lòng con ước nguyện nhiều...*

Sướng về Mẹ, tháng hoa 2013 - NC